TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** TỈNH LAI CHÂU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2020/QĐST-HNGĐ	*Mường Tè, ngày 26 tháng 05 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 05 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Bàn Văn T** – Sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn Làng Cung, xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Tự do

Bị đơn: **Lò Thị O**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Bản Nậm Khao, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Tự do

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải ngày 18 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bàn Văn T và Chị Lò Thị O.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bàn Văn T và Chị Lò Thị O, thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 08/2017, ngày 21

tháng 06 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2.2. Về con chung: Anh Bàn Văn T và Chị Lò Thị O chưa có con chung.

2.3. Về tài sản và công nợ: Anh Bàn Văn T và Chị Lò Thị O tự thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án Anh Văn T và Chị Lò Thị O thỏa thuận, nhất trí anh Bàn Văn T chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình không giá ngạch là 50% tương ứng với số tiền 150.000đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2010/0003853, ngày 05/5/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Hoàn trả lại cho Anh Bàn Văn T số tiền 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai số AA/2010/0003853, ngày 05/5/2020 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN